

Số: 731/2024/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 18 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 654/2024/TLST-HNGĐ27 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Vũ Thị B, sinh năm: 1983; địa chỉ: B L, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Đặng Anh D, sinh năm: 1980; địa chỉ: B L, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đặng Anh D và bà Vũ Thị B.

Giấy chứng nhận kết hôn ngày 26/10/2002 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc hết hiệu lực.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Anh D và bà Vũ Thị B thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có hai (02) con chung tên là Đặng Thị Thu H, sinh năm 2003 (đã đủ 18 tuổi) và Đặng Quốc B1, sinh ngày 07/02/2012.

Giao trẻ Đặng Quốc B1 cho bà Vũ Thị B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi

đủ 18 tuổi, ông Đặng Anh D cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)/tháng. Bắt đầu thi hành từ tháng 7/2024 cho đến khi trẻ Đặng Quốc B1 đủ 18 tuổi. Thi hành tại Chi cục Thi hành án có thẩm quyền.

Kể từ khi bà Vũ Thị B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Đặng Anh D chưa trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của người con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc của người không trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí sơ thẩm: Ông Đặng Anh D phải chịu số tiền 75.000 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi lăm nghìn đồng) và số tiền 150.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng; bà Vũ Thị B phải chịu số tiền 75.000 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi lăm nghìn đồng), bà Vũ Thị B tự nguyện chịu thay án phí cho ông Đặng Anh D nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0013793 ngày 27/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Vũ Thị B và ông Đặng Anh D đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Gò Vấp;
- UBND thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Châu Ly